TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2025/QĐST-DS	*Tân Phú Đông, ngày 16 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 277/2024/TLST-DS, ngày 19 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số HMLB, đường VDL, khu phố B, phường M, thành phố GC, tỉnh Tiền Giang.

2. Bà Võ Thị Hồng H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số Võ Thị Hồng H, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:*

1. Ông Bùi Văn T, sinh năm: 1972.

2. Bà Đoàn Thị Ngọc B, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Ấp LQM, xã PĐ, huyện TPĐ, tỉnh Tiền Giang**.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Văn T và bà Đoàn Thị Ngọc B có nghĩa vụ trả cho ông Trịnh Văn H và bà Võ Thị Hồng H số tiền còn nợ là 185.601.000 (*một trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm lẻ một nghìn*) đồng, thời gian trả vào ngày 30/6/2025.

Đến hạn trả tiền, nếu ông Bùi Văn T và bà Đoàn Thị Ngọc B không thực hiện việc trả tiền theo thời gian trên thì hàng tháng phải trả thêm khoản lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí:

+ Ông Bùi Văn T và bà Đoàn Thị Ngọc B cùng có nghĩa vụ nộp 4.640.025 đồng, án phí dân sự sơ thẩm là. Nhưng được giảm ½ án phí dân sự sơ thẩm là 2.320.000 (*hai triệu ba trăm hai mươi nghìn*) đồng, do có hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Như vậy, Ông Bùi Văn T và bà Đoàn Thị Ngọc B còn phải nộp 2.320.000 (*hai triệu ba trăm hai mươi nghìn*) đồng, án phí sơ thẩm.

+ Trả cho ông Trịnh Văn H và bà Võ Thị Hồng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.315.000 (*sáu triệu ba trăm mười lăm nghìn*) đồng, theo biên lai thu số 0001936 ngày 18/11/2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện TPĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng Nhi